TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2022/HS-ST
Ngày: 27-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Quốc Hưng

Ông Phạm Văn Phước

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Việt Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Hán Duy T, sinh năm: 1988 tại tỉnh X; Hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D; Nơi cư trú: Số A Đường B, khu phố C, phường C, thành phố T, Thành phố H; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hán Duy T, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; Có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

Bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1991; Địa chỉ: Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh D. (Vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Quốc V, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn A, xã B, thị xã C, tỉnh D. (Vắng mặt)

.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Công ty TNHH dịch vụ vận tải thương mại phần mềm A; Địa chỉ: Số E, khu phố F, phường G, thành phố H, tỉnh K. Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1980; Địa chỉ: Số E, khu phố F, phường G, thành phố H, tỉnh K là người đại diện theo pháp luật. (Vắng mặt)

2. Ông Trần Quang S, sinh năm 1988; Địa chỉ: A khu phố B, phường C, thành phố D, tỉnh E. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/6/2021, Hán Duy T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 61H-021.53, kéo theo rơ mooc rỗng biển số 61R-0013 lưu thông trên đường Xa lộ Hà Nội hướng từ ngã tư Thủ Đức về ngã tư Khu công nghệ cao thuộc thành phố Thủ Đức trên làn đường số 2 (làn giữa). Khi xe lưu thông đến gần trụ điện số 26, đường Xa lộ Hà Nội, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, thì thấy xe ô tô phía trước rẽ sang trái đi vào đường thứ 3, do thiếu quan sát nên khi phát hiện phía trước khoảng 10m có 01 xe ô tô đang dừng phía trước nên đạp thắng xe nhưng xe trượt về phía trước rồi đâm vào phía sau romooc biển số 60R-042.73 được kéo bởi ô tô đầu kéo biển số 60C-248.73 do anh Nguyễn Văn K điều khiển đang dừng ở làn đường số 2, phía trước cùng chiều để sửa chữa xe do đang bị hỏng, làm cả hai xe trượt tới phía trước khoảng hơn 1m thì dừng lại. Hậu quả anh Nguyễn Văn K và anh Nguyễn Quốc V là thợ sửa xe đang ở dưới gầm rơ mooc bị thương. Xe ô tô đầu kéo biển số 61H-021.53 và rơ mooc biển số 60R-042.73 bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ghi nhận: Hiện trường vụ tai nạn giao thông nằm trên đường Xa lộ Hà Nội theo hướng từ ngã tư Thủ Đức về ngã tư khu công nghệ cao được trải nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 22,lm áp dụng một chiều xe lưu thông. Dải phân cách bê tông trải dài phân chia hai phần đường: phần đường dành cho xe mô tô rộng 10,2m; phần đường ô tô rộng 11,9m chia thành 03 làn đường bằng vạch sơn trắng không liên tục, làn 1 sát dải phân cách bê tông rộng 4,0m, làn 2 rộng 3,7m, làn 3 rộng 4,2m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan tai nạn giao thông: Xe ô tô đầu kéo biển số 61H-021.53 để lại: Nắp capô, ga lăng, cụm đèn chiếu sáng trước bên trái, cản bảo hiểm, biển số bị rách, thụng móp biến dạng, bể nhựa, cong vênh chiều hướng từ trước về sau thụng 15cm so với bình thường. Toàn bộ dấu vết có kích thước chung 200cm x 120cm), điểm cao nhất cách mặt đất 170cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 50cm;

Xe ô tô đầu kéo biển số 60C-248.73 để lại: Phần đuôi rơ mooc gồm: cản bảo hiểm, đèn tín hiệu bên trái rơ mooc bị thụng móp biến dạng, cong vênh, bể nhựa có chiều hướng từ sau về trước. Toàn bộ dấu vết có kích thước chung (190cm

x 50cm), điểm cao nhất cách mặt đất 110cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 60cm, thụng 40cm so với bình thường.

Kết luận giám định số 3952/C09B ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận giám định dấu vết để lại trên 02 phương tiện sau tai nạn như sau:

Dấu vết phía trước xe ô tô đầu kéo biển số 61H-021.53 (trượt, xước, biến dạng, gãy vỡ, bám hợp chất màu xanh mặt ngoài các chi tiết: Cản bảo hiểm, biển số, ốp nhựa đầu xe, cửa thông gió, bộ phận tản nhiệt) có chiều hướng từ trước về sau phù hợp với dấu vết phía sau rơ mooc biển số 60R-042.73 có chiều hướng từ sau về trước. Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô đầu kéo biển số 61H-021.53 với rơ mooc biển số 60R-042.73. Không phát hiện dấu vết va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển số 61H-021.53 với phương tiện khác.

Kết luận giám định số 3653/C09B ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Viện khoa học hình sự - Phân viện kỹ thuật hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Anh Nguyễn Quốc V bị thương tích 40%.

Kết luận giám định số 3654/C09B ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Viện khoa học hình sự - Phân viện kỹ thuật hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Anh Nguyễn Văn K bị thương tích 30%.

Kết luận định giá tài sản số 316-KV2/KLĐG-HĐĐGTS ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức xác định thiệt hại xe ô tô đầu kéo biển số 61H-021.53 là 9.680.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 319-KV2/KLĐG-HĐĐGTS ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức xác định thiệt hại rơ mooc biển số 60R-042.73 là 2.346.000 đồng.

Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Hán Duy T là 0.000mg/l.

Vật chứng vụ án:

Xe ô tô đầu kéo biển số 60C-248.73; sơ mi rơ mooc biển số 60R-042.73; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đầu kéo số 037982 của xe 60C-248.73; Giấy chứng nhận đăng kiểm sơ mi rơ mooc số 015920 của sơ mi rơ mooc biển so 60R-042.73; Giấy chứng nhận kiểm định số 5072311 của ô tô đầu kéo biển số 60C-248.73; Giấy chứng nhận bảo hiểm số BB200206029. Ngày 07/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 184/QĐ trả lại cho anh Trần Quang S;

Giấy phép lái xe số 400137004537 hạng FC của Nguyễn Văn K. Ngày 21/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức ra Quyết định xử lý vật chứng số 195/QĐ trả lại cho anh Nguyễn Văn K;

Xe ô tô đầu kéo biển số 61H-021.53; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 61001511 của xe 61H-021.53; Giấy chứng nhận kiểm định số 7024016 của xe ô

tô 61H-021.53; Ngày 07/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức ra Quyết định xử lý vật chứng số 185/QĐ trả lại cho chủ sở hữu là Công ty A;

Giấy phép lái xe hạng FC số 400107004387 của Hán Duy T đi kèm theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại: Các bên tự khắc phục sửa chữa, không yêu cầu bồi thường về tài sản; Bị hại Nguyễn Văn K không yêu cầu bồi thường, có đơn bãi nại cho bị cáo Hán Duy T; Bị hại Nguyễn Quốc V yêu cầu Hán Duy T bồi thường số tiền 400.000.000 đồng. Quá trình điều tra, bị cáo Hán Duy T và Công ty A là chủ phương tiện do bị cáo T điều khiển gây tai nạn hỗ trợ cho anh V số tiền 80.000.000 đồng. Ngày 06/4/2022, bị cáo Hán Duy T đã bồi thường số tiền 120.000.000 đồng cho Nguyễn Quốc V. Bị hại Nguyễn Quốc V không có yêu cầu bồi thường và có đơn bãi nại cho bị cáo Hán Duy T.

Bản cáo trạng số 75/CT-VKSTPTĐ ngày 17/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố Hán Duy T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Hán Duy T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 65; điểm c khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự xử phạt Hán Duy T mức án từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Về bồi thường thiệt hại: Các bên không yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản và về sức khỏe; Về xử lý vật chứng: Trả lại theo quy định của pháp luật.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng; Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và không tự bào chữa; Bị cáo nói lời sau cùng biết lỗi của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hán Duy T khai nhận vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 27/6/2021, Hán Duy T có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô biển số 61H-021.53 kéo rơ mooc biển số 61R-0013 lưu thông không chú ý quan

sát để đầu xe ô tô đầu kéo va chạm với đuôi rơ mooc biển số 60R-042.73 do xe ô tô đầu kéo biển số 60C-248.73 kéo theo, đang dừng đậu sửa chữa dẫn đến vụ tai nạn. Hậu quả anh Nguyễn Văn K là tài xế xe ô tô đầu kéo 60C-248.73 bị thương tích 30%, anh Nguyễn Quốc V là thợ sửa xe bị thương tích 40%, vi phạm khoản 1, Điều 12 Luật Giao thông đường bộ. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, phù hợp với sự thật khách quan của vụ án đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[3] Như vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đối với bị cáo Hán Duy T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm c khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ với lỗi vô ý, nguy hiểm cho xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường khắc phục hậu quả quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù xem xét cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung.

[8] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Nguyễn Văn K và Nguyễn Quốc V không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét. Về tài sản: Các bên tự khắc phục sửa chữa, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét;

[9] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng, tài liệu đồ vật đã trả cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét; Đối với Giấy phép lái xe hạng FC số 400107004387 (kèm theo hồ sơ vụ án) cần trả lại cho Hán Duy T.

[10] Về các vấn đề khác: Do xe ô tô đầu kéo 60C-248.73 kéo sơ mi rơ mooc bị sự cố kỹ thuật, không lưu thông được nên dừng ở làn đường số 2 để sửa chữa. Khi dừng xe anh K có bật đèn báo hiệu, đồng thời lấy lốp xe và thùng nhựa đặt ở phía đuôi sơ mi rơ mooc 60R-042.73 làm vật cảnh báo. Khi sửa xe xong, anh V dọn đồ nghề dưới gầm xe, còn anh K cất lốp xe và thùng nhựa để chuẩn bị điều

khiển xe đi, do thấy anh V chưa dọn xong nên anh K đi lại gầm xe phụ anh V thì bất ngờ bị Hán Duy T điều khiển xe ô tô đầu kéo 61H-021.53 không chú ý quan sát để đầu xe ô tô đầu kéo 61H-021.53 va chạm vào đuôi sơ mi rơ mooc biển số 60R-042.73 dẫn đến vụ tai nạn trên. Vì vậy anh Nguyễn Văn K không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông là có cơ sở nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hán Duy T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Hán Duy T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao Hán Duy T cho Ủy ban nhân dân phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại Giấy phép lái xe hạng FC số 400107004387 cho Hán Duy T.

3. Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Hán Duy T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức;
- Trại giam và bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thái Bình